

Số: /KH-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH
Thực hiện cải cách hành chính
trên địa bàn huyện Triệu Sơn giai đoạn 2021 – 2025

Thực hiện Quyết định số 3740/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch hành động số 50-KH/HU ngày 04/10/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện thực hiện Khâu đột phá về đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, hấp dẫn trên địa bàn huyện, giai đoạn 2021 - 2025; UBND huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn huyện, giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này đến các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và người dân trong thực hiện cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, hấp dẫn để huy động tối đa các nguồn vốn cho đầu tư phát triển, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVIII đã đề ra, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2021 - 2025.

2. Cải cách hành chính phải được thực hiện quyết liệt, thường xuyên, liên tục, đồng bộ trên tất cả các nội dung; có trọng tâm, trọng điểm, trên cơ sở kế thừa, phát huy những thành tựu đã đạt được và đổi mới, sáng tạo, phù hợp với tình hình thực tiễn của huyện; lấy sự hài lòng của tổ chức, người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá kết quả cải cách hành chính và chất lượng, phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

3. Cải cách hành chính phải gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động sáng tạo; đổi mới lề lối làm việc, phương thức quản trị hiện đại, trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

4. Người đứng đầu các ngành, các cấp phải xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cả nhiệm kỳ công tác; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; tăng cường vai trò, trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành; gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nội dung về cải cách hành chính trong đó tập trung triển khai quyết liệt 3 khâu đột phá về: (1) cải cách thủ tục hành chính, (2) cải cách tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức; (3) xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số nhằm xây dựng nền hành chính huyện Triệu Sơn ngày càng hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, năng động, công khai, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả; tạo môi trường đầu tư thông thoáng, hấp dẫn. Phấn đấu đến năm 2025, huyện Triệu Sơn là một trong những huyện dẫn đầu của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

2.1. Về chỉ số cải cách hành chính: Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của huyện nằm trong nhóm 10 huyện dẫn đầu cả tỉnh.

2.2 Về cải cách thể chế: Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định thuộc thẩm quyền của huyện về ưu đãi, hỗ trợ, thu hút đầu tư, tập trung chủ yếu trong các lĩnh vực: đất đai, đầu tư, xây dựng, môi trường, giáo dục và đào tạo, y tế, bảo hiểm...

2.3 Về cải cách thủ tục hành chính:

- 100% thủ tục hành chính liên quan đến đất đai, đầu tư, xây dựng, môi trường được rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền đơn giản hóa về thủ tục; đề xuất cắt giảm các thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư;

- Duy trì tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính đúng hạn từ 95% trở lên; 80% hồ sơ thủ tục hành chính đủ điều kiện được giải quyết trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và được số hóa kết quả giải quyết; tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%; mức độ hài lòng của tổ chức, người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 95%.

- Tối thiểu 90% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

- Tối thiểu 80% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên.

- 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ (*trừ trường hợp thông tin hết hiệu lực theo quy định*)

- Hoàn thiện việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ,

không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

2.4. Về cải cách tổ chức bộ máy

- 100% cơ quan chuyên môn cấp huyện được hoàn thiện về tổ chức bộ máy, đảm bảo thực hiện có hiệu lực, hiệu quả theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Giảm 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách Nhà nước so với năm 2021.

- Thực hiện theo hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Nội vụ về việc sắp xếp khoa học, hợp lý các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, thôn, tổ dân phố theo tiêu chuẩn quy định.

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 95%.

2.5. Về cải cách chế độ công vụ:

- Xây dựng đầy đủ các văn bản quy định về trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ về số lượng, nâng cao về chất lượng, có cơ cấu hợp lý; gương mẫu, có tinh thần trách nhiệm và tính chuyên nghiệp cao; có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức từ cấp huyện đến cấp xã đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; 100% các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập có cơ cấu ngạch công chức, hạng chức danh nghề nghiệp phù hợp với vị trí việc làm.

2.6. Về Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Xây dựng, phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số; 100% cơ sở dữ liệu chuyên ngành được hoàn thành và kết nối, chia sẻ để sử dụng chung; 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý; 100% số lượng tổ chức, người dân, doanh nghiệp tham gia hệ thống chính quyền điện tử được xác thực danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả hệ thống thông tin của chính quyền các cấp; 100% hồ sơ công việc tại các cấp chính quyền được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước);

- 80% các hệ thống thông tin các ngành, địa phương có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào vận hành, khai thác được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia và nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; thông tin của người dân, doanh nghiệp đã được số hóa và lưu trữ tại các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, không phải cung cấp lại.

- Duy trì hệ thống phòng họp trực tuyến, phòng họp không giấy Ecabinet đang ứng dụng tại cấp huyện, cấp xã.

- 100% các cơ quan hành chính cấp huyện, UBND cấp xã hoàn thành chuyển đổi và duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015.

III. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định còn chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp để điều chỉnh, bổ sung, thay thế hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung, thay thế.

- Rà soát đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định, chính sách, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của huyện phù hợp với quy định của cấp trên và tình hình thực tế tại địa phương, tạo môi trường tốt nhất cho doanh nghiệp, người dân thực hiện đầu tư sản xuất, kinh doanh nhất là trong lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng, thuế, môi trường, ..

- Xây dựng các chính sách cụ thể để đẩy mạnh thu hút đầu tư phát triển dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ công cộng và đầu tư phát triển các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, làng nghề trên địa bàn huyện.

- Tuyên truyền và tổ chức thực hiện pháp luật nghiêm minh, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức và toàn xã hội.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả việc giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo mục tiêu: “4 tăng” (ứng dụng công nghệ thông tin; công khai minh bạch; trách nhiệm trong thực thi công vụ; sự hài lòng của tổ chức, người dân); “2 giảm” (giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính; giảm chi phí thực hiện thủ tục hành chính); “3 không” (không phiền hà, sách nhiễu; không yêu cầu bổ sung hồ sơ quá 1 lần trong quá trình thẩm tra, thẩm định, trình giải quyết công việc; không trễ hẹn).

- Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính và rút ngắn tối đa thời gian giải quyết thủ tục hành chính; công khai minh bạch các thành phần hồ sơ, quy trình giải quyết thủ tục hành chính; công khai cán bộ, công chức có trách nhiệm giải quyết thủ tục hành chính; tạo chuyển biến mạnh mẽ về kỷ luật, kỷ cương, ý thức, trách nhiệm, tinh thần phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư, đặc biệt là các thủ tục hành chính liên quan đến đất đai, đầu tư, xây dựng, môi trường, thuế, bảo hiểm,...

- Rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền loại bỏ các mẫu đơn, tờ khai không cần thiết, không hợp lý; đặc biệt là các mẫu đơn, tờ khai có thông tin trùng lặp. Thực thi đúng, đầy đủ những quy định về điều kiện kinh doanh đã được đơn giản hóa; không tự đặt thêm điều kiện kinh doanh dưới mọi hình thức.

- Nâng cao hiệu quả tính liên thông trong giải quyết công việc giữa các cơ quan hành chính nhà nước; ban hành quy định, quy chế phối hợp giữa các cơ quan hành chính nhà nước trong giải quyết công việc của tổ chức, người dân, doanh nghiệp theo hướng: xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và phân định minh bạch, cụ thể quyền và trách nhiệm của từng cơ quan trong phối hợp thực hiện.

- Tiếp tục củng cố, đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện, cấp xã. Quan tâm đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; lựa chọn, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức có đủ năng lực, trình độ, phẩm chất; có chế độ, chính sách hợp lý đối với đội ngũ cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã. Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của công chức tại Bộ phận một cửa các cấp; xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tình phục vụ Nhân dân.

- Nâng cao hiệu quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, người dân và doanh nghiệp về việc thực hiện thủ tục hành chính của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; tăng cường đối thoại giữa lãnh đạo các cấp, người đứng đầu với tổ chức, công dân, doanh nghiệp.

- Tuyên truyền phổ biến quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính. Khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện cải cách thủ tục hành chính, nhất là việc giám sát, phản ánh về hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực và đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính ở các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn.

- Tổ chức tốt việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị, bảo đảm duy trì tỷ lệ giải quyết đúng hạn từ 98% trở lên; nghiêm túc thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn. 100% hồ sơ thủ tục hành chính đủ điều kiện được giải quyết trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và được số hóa kết quả giải quyết; 98% tổ chức, người dân, doanh nghiệp hài lòng với sự phục vụ của các cơ quan.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Rà soát, sắp xếp lại tổ chức và số lượng cấp phó các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp xã chưa đủ tiêu chuẩn theo quy định; sáp nhập, sáp nhập thôn, tổ dân phố.

- Tiếp tục thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức theo Luật phòng chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng có chất lượng và hiệu quả.

- Thành lập Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, hấp dẫn do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp làm trưởng

ban; 01 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp làm Phó trưởng ban thường trực; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn và đơn vị liên quan làm thành viên;

4. Cải cách chế độ công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính

- Tăng cường các biện pháp quản lý, giám sát chặt chẽ quá trình giải quyết công việc của cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước; thái độ ứng xử của cán bộ, công chức đối với tổ chức, người dân và doanh nghiệp; tạo chuyên môn mạnh mẽ về kỷ luật, kỷ cương, ý thức, trách nhiệm, nâng cao chất lượng thực thi chính sách, pháp luật, xây dựng văn hóa đồng hành phục vụ tổ chức, người dân và doanh nghiệp ngày một tốt hơn;

- Nâng cao vai trò và gắn trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, ban, đơn vị và địa phương trong chỉ đạo tổ chức thực hiện cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; cải thiện và nâng cao chỉ số cải cách hành chính của huyện. Kiểm tra, đôn đốc, giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức thực hiện; coi cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên hàng đầu; Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tham mưu các nội dung cải cách hành chính chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân về chỉ số thành phần và thứ hạng thuộc trách nhiệm của cơ quan, đơn vị mình.

- Xử lý nghiêm đối với cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm, phiền hà, nhũng nhiễu tổ chức, người dân và doanh nghiệp; không thực hiện đúng, đầy đủ những nội dung đã ký cam kết với cấp trên trực tiếp quản lý.

5. Cải cách tài chính công

- Đẩy mạnh thu hút và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội; tiếp tục ưu tiên dành một phần nguồn lực để đầu tư các công trình trọng điểm, tạo động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

- Thực hiện công khai minh bạch và trách nhiệm giải trình trong quản lý tài chính công từ huyện đến cơ sở; nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp nhà nước. Xây dựng cơ chế thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tích cực, chủ động đẩy mạnh xã hội hóa đối với giáo dục đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao. Tạo điều kiện để doanh nghiệp tư nhân trong và ngoài huyện đầu tư, kinh doanh cung ứng các dịch vụ hỗ trợ phát triển doanh nghiệp.

- Đổi mới cơ chế hoạt động, nhất là cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công, các cơ sở giáo dục, đào tạo, y tế công lập theo hướng tự chủ, công khai, minh bạch.

- Hoàn thiện thể chế, mở rộng công khai minh bạch tài chính và tăng cường hệ thống kiểm tra, giám sát đối với quản lý chi tiêu công để tránh gây thất thoát, lãng phí ngân sách nhà nước.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Triển khai có hiệu quả các chương trình, chính sách thúc đẩy ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin và truyền thông góp phần hiện đại hóa nền hành chính.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính trong quản lý, điều hành của các cơ quan, đơn vị; 100% các văn bản, hồ sơ công việc của UBND huyện, UBND các xã, thị trấn được trao đổi, tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử (trừ văn bản có nội dung thuộc bí mật của nhà nước theo quy định của pháp luật); sử dụng có hiệu quả phần mềm theo dõi nhiệm vụ góp phần đánh giá đúng mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao của các cơ quan, đơn vị.

- Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của chính quyền các cấp.

- Hoàn thành việc chỉnh lý, số hóa toàn bộ hệ thống tài liệu lưu trữ trong các cơ quan hành chính nhà nước; đảm bảo thuận lợi trong khai thác, sử dụng phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành và phục vụ nhu cầu chính đáng của tổ chức, người dân và doanh nghiệp.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 24/12/2018 của UBND tỉnh về chuyển đổi áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015 tại các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2019 - 2022.

7. Xây dựng văn hóa hỗ trợ, đồng hành cùng nhà đầu tư, doanh nghiệp

- Công khai, minh bạch các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đô thị, công nghiệp, môi trường; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, giá đất, các dự án kêu gọi đầu tư vào huyện.

- Cam kết trong việc hỗ trợ, tạo điều kiện, giải quyết nhanh chóng thủ tục cấp phép đầu tư cho doanh nghiệp, nhà đầu tư theo tiêu chí “3 không”.

- Tập trung thực hiện tốt các công việc thuộc trách nhiệm của các ngành, các cấp như: công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư, bảo đảm an ninh trật tự, đầu tư hạ tầng đến hàng rào của dự án; hỗ trợ nhà đầu tư tìm kiếm nguồn nhân lực, thực hiện thủ tục xuất nhập khẩu máy móc thiết bị, các thủ tục hành chính liên quan... nhằm hỗ trợ nhà đầu tư triển khai dự án trong thời gian ngắn nhất.

- Tăng cường hoạt động đối thoại với doanh nghiệp; tiếp thu, giải đáp phản ánh, kiến nghị, khó khăn, vướng mắc trong hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện các công việc của nhà đầu tư; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các vi phạm, thực hiện không đúng cam kết, kiên quyết thu hồi những dự án không có khả năng triển khai, cố tình chậm tiến độ, chờ cơ hội chuyển nhượng, gây lãng phí đất đai để giao cho nhà đầu tư có năng lực thực hiện theo quy định của pháp luật.

(Phân công thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm tại Phụ lục kèm theo).

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành việc triển khai thực hiện cải cách hành chính

- Trưởng các phòng, đơn vị thuộc UBND huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo việc thực hiện Kế hoạch này trong phạm vi cơ quan, đơn vị, địa phương mình; xây dựng kế hoạch, phân công rõ trách nhiệm thực hiện của từng cơ quan, tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

- Người đứng đầu các ngành, các cấp, các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện về thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, về giải quyết công việc cho người dân và doanh nghiệp tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp và xã hội

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến để cán bộ, công chức và người dân nhận thức đúng, đồng thuận, chấp hành các chủ trương, chính sách, nội dung cải cách hành chính của Đảng, Nhà nước.

- Tăng cường sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, người dân, doanh nghiệp trong việc giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của các cơ quan hành chính, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ.

- Thực hiện lấy ý kiến người dân đối với việc xây dựng thể chế, chính sách, đánh giá tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức; lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công là thước đo chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước.

3. Bố trí đủ nguồn tài chính và nhân lực cho cải cách hành chính

Bố trí cán bộ, công chức, viên chức đủ về số lượng; có năng lực xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính. Ưu tiên bố trí nguồn lực tài chính để triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

4. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với tạo động lực cải cách trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đi liền với các chính sách đãi ngộ, động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ và có chế tài xử lý, loại bỏ những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín với Nhân dân. Tạo động lực cải cách bên trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bằng nhiều biện pháp, như: đề cao trách nhiệm cá nhân trong thực thi công vụ; quan tâm đến nâng cao lợi ích của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bằng chính sách lương, thưởng thỏa đáng; đổi mới phương thức đánh giá cán bộ, công chức, viên chức dựa trên kết quả công việc; cơ chế, chính sách khuyến khích về đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực và tạo cơ hội thăng tiến, phát triển cho những cá nhân có trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo trong thực hiện cải cách hành chính.

6. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện cải cách hành chính: do UBND các cấp bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm, từ nguồn ngân sách nhà nước theo pháp cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Khuyến khích huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách theo quy định của pháp luật để triển khai Kế hoạch này.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng, đơn vị thuộc UBND huyện; Chủ tịch UBND cấp xã

- Trực tiếp chỉ đạo, triển khai công tác cải cách hành chính của đơn vị, địa phương; chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện những nội dung thuộc trách nhiệm của ngành, địa phương mình theo Kế hoạch này, kịp thời báo cáo UBND, Chủ tịch UBND huyện những vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Trên cơ sở mục tiêu, chỉ tiêu và nội dung của Kế hoạch này và căn cứ vào điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao; tổ chức thực hiện đúng thời gian, đảm bảo chất lượng; đề xuất các giải pháp, cách làm mới, sáng kiến hay về cải cách hành chính. Định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, một năm hoặc đột xuất báo cáo Chủ tịch UBND huyện (qua phòng Nội vụ) tình hình, kết quả thực hiện cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kiểm tra, đôn đốc, giám sát về thực hiện cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; tăng cường công tác kiểm tra, xử lý những tồn tại phát hiện sau kiểm tra đối với các nhiệm vụ phân cấp thuộc trách nhiệm của ngành, đơn vị, địa phương.

- Chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu xây dựng quy chế phối hợp trong giải quyết công việc giữa cơ quan hành chính nhà nước các cấp theo từng lĩnh vực được phân công phụ trách.

2. Giao phòng Nội vụ

- Là cơ quan chủ trì, tham mưu cho UBND huyện hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, địa phương thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ trì triển khai các nội dung cải cách tổ chức bộ máy hành chính; cải cách chế độ công vụ.

- Hằng năm, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện cải cách hành chính của huyện, trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các nội dung liên quan đến đánh giá Chỉ số cải cách hành chính cấp huyện (PAR

INDEX); tổ chức đánh giá, chấm điểm Chỉ số theo dõi, đánh giá việc thực hiện cải cách hành chính ở UBND cấp xã.

- Hướng dẫn các đơn vị xây dựng kế hoạch, báo cáo cải cách hành chính.
- Tham mưu cho UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch; hằng năm kiểm tra, báo cáo Chủ tịch UBND huyện tình hình, kết quả thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn huyện.

3. Giao Văn phòng HĐND và UBND huyện

- Chủ trì triển khai nội dung cải cách thủ tục hành chính.
- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc phát triển, quản lý, vận hành Công dịch vụ công; Hệ thống thông tin báo cáo của huyện.
- Chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong việc đổi mới lề lối, phương thức làm việc thông qua gửi, nhận văn bản điện tử, xử lý hồ sơ công việc và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.
- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo việc thực hiện áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn huyện.
- Tổ chức khảo sát đo lường mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

4. Giao phòng Tư pháp

- Theo dõi, tổng hợp việc triển khai nội dung cải cách thể chế.
- Chủ trì triển khai nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật.

5. Giao phòng Tài chính - Kế hoạch

- Chủ trì tham mưu cho UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Chủ trì triển khai theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp việc thực hiện nhiệm vụ cải cách tài chính công.
- Chủ trì triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách về đổi mới cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

6. Giao phòng Văn hóa và Thông tin

- Chủ trì triển khai nội dung xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.
- Chủ trì thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện.

7. Giao Thanh tra huyện: Phối hợp với phòng Nội vụ thường xuyên thanh tra, kiểm tra hoạt động công vụ của các cơ quan nhà nước các cấp.

8. Giao Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch huyện

- Chủ động xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền nhằm nâng cao trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức và tổ chức, người dân, doanh nghiệp đối với công tác cải cách hành chính. Tuyên truyền, khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện cải cách thủ tục hành chính, nhất là việc giám sát, phản ánh về hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực và đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính ở các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

- Lồng ghép tuyên truyền chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về cải cách hành chính thông qua thông tin tuyên truyền lưu động.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện

Tham gia giám sát các cơ quan hành chính nhà nước và cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình giải quyết công việc cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

10. Chủ tịch UBND các xã, thị trấn

Chỉ đạo, triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của đơn vị; định kỳ báo cáo Chủ tịch UBND huyện kết quả thực hiện (*qua phòng Nội vụ*).

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện Triệu Sơn giai đoạn 2021 - 2025./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (để b/c);
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Huy Dũng